

Số: 156/2019/QĐST- HNGĐ

TH, ngày 02 tháng 04 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số : 907/2018/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2018, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị Hồng T , sinh năm 1984

Trú tại: Tổ 27, phường Hoàng Văn Thụ, TP.TH, tỉnh Thái Nguyên

**Bị đơn:** Anh Đào Xuân M, sinh năm 1983

Trú tại: Tổ 06, phường Phan Đình Phùng, TP.TH, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 146, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 03 năm 2019

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : Chị Vũ Thị Hồng T và anh Đào Xuân M
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vũ Thị Hồng T và anh Đào Xuân M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị T và anh M thoả thuận, chị T trực tiếp nuôi con chung Đào Thị Phương T, sinh ngày 15/03/2008, anh M trực tiếp nuôi con Đào Vũ Kim Th,

sinh ngày 15/09/2015 cho đến khi con trưởng thành(18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Đôi bên đều có quyền thăm và chăm sóc con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và số nợ:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị T tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả chị T 150.000đồng(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0007088 ngày 12/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP TN;
- THADS TPTN;
- UBND phường ;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Anh Thư**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND thành phố TN;
- UBND phường ;
- Lưu hồ sơ vụ án.